

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày 07- 11 - 2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và bà Doãn Thị Vệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Bà Cù Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Nhà văn hóa tổ 1, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Minh K, tên gọi khác: Dương Anh K, sinh ngày 28/7/1987; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông Dương Văn L và con bà Vũ Thị Kim S; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: không;

Tiền sự: 01, tại Quyết định số: 179/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 Chủ tịch UBND phường T1, TP.V áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31/01/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 27/6/2017 đến nay, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ x, phường T2, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ 00 ngày 27/6/2017, Dương Minh K đi xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Dream, Biển kiểm soát (BKS): 88Ex - xxx.xx từ nhà K xuống khu vực thị trấn H, huyện B, Vĩnh Phúc. Tại đây, K có gặp A là bạn mới

quen nhưng không biết họ, tên đệm và địa chỉ. Sau đó, A rủ K xuống thị xã P để cùng nhau sử dụng ma túy, K đồng ý. Khoảng 13 giờ 50 cùng ngày, khi K và A đang ngồi uống nước tại quán của chị Bùi Thị N ở khu đô thị Đ thuộc tổ xx, thị xã P thì gặp Nguyễn Chí C, C đến hỏi K: “Có hàng không?” (ý của C hỏi K có ma túy bán không?). Do mang sẵn ma túy trong người nên K đồng ý bán ma túy cho C. Sau đó, C và K cùng nhau đi ra phía sau quán nước của chị N để giao dịch mua bán ma túy. C đưa cho K số tiền 400.000 đồng, K cầm tiền cất vào túi quần đang mặc và đưa cho C 01 gói ma túy thì bị Công an thị xã Phúc Yên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại túi quần cộc bên phải của Nguyễn Chí C 01 gói giấy (loại vở kẻ ô li) bên trong chứa cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Thu giữ trong túi quần bên phải của Dương Minh K số tiền 400.000đ gồm 02 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da Dream màu nâu, BKS 88Ex-xxx.xx đã cũ.

Ngày 28/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phúc Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Minh K tại phường T1, thành phố V nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 662/ KLGD ngày 01/7/2017, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định có khối lượng(trọng lượng) là 0,0414 gam có Heroin... Khối lượng(trọng lượng) Heroin có trong 0,0414 gam mẫu là 0,0175 gam”. Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1 = 0,0000 gam và toàn bộ bao gói niêm phong.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán K khai nhận mua của 01 người phụ nữ tên G không biết họ, tên đệm và địa chỉ ở khu vực ngõ Q thuộc phường N, thành phố V, Vĩnh Phúc với giá 200.000đ. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người phụ nữ trên, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Chí C có hành vi mua ma túy của Dương Minh K để sử dụng. Hành vi chưa cấu thành tội phạm, ngày 14/9/2017 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt là 750.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88Ex-xxx.xx quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên A đã đi cùng K, nhưng không biết việc K bán trái phép chất ma túy cho C, Cơ quan điều tra cũng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý.

Tại cơ quan điều tra Dương Minh K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 73/KSĐT- MT ngày 29/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố bị cáo Dương Minh K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Minh K (Tên gọi khác: Dương Anh K) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27 tháng 6 năm 2017. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề xuất về việc xử lý vật chứng của vụ án như Bản cáo trạng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của đối tượng mua ma túy, những người làm chứng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 27/6/2017 tại quán nước của chị Bùi Thị N ở khu đô thị Đ thuộc tổ xx, thị xã P, bị cáo K đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy(Heroin) có trọng lượng 0,0175 gam cho Nguyễn Chí C với giá 400.000đ mục đích để kiếm lời thì bị Công an bắt quả tang.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên đã truy tố bị cáo K về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật; cụ thể khoản 1 Điều 194 quy định như sau:

“ Người nào... mua bán trái phép... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây bất bình trong nhân dân và gây ảnh hưởng tình hình trị an địa phương. Do vậy cần phải đưa ra để xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét nhân thân bị cáo K thì thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động, bản thân được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11 thì ở nhà, bị cáo nghiện ma túy từ năm 2009. Bị cáo có nhân thân xấu đã hai lần bị Tòa án xét xử; tại bản án

số: 34/2005/HSST ngày 12/8/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “ Trộm cắp tài sản”, (thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi); bản án số: 90/2007/HSST ngày 18/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 07/10/2008, đến nay đã xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có một tiền sự tại Quyết định số: 179/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 bị Chủ tịch UBND phường T1, TP.V áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31/01/2017. Nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng bản thân, nay lại phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xong phải áp dụng hình phạt tù giam mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo K bán ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính. Nhưng qua xác minh và làm rõ tại phiên tòa bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập thường xuyên và sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho K tại khu vực ngõ Q thuộc phường N, thành phố V, hiện chưa điều xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Chí C có hành vi mua ma túy của Dương Minh K để sử dụng. Hành vi chưa cấu thành tội phạm Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88Ex-xxx.xx do K điều khiển khi bán ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Anh đi cùng K, nhưng không biết việc K bán trái phép chất ma túy cho C, Cơ quan điều tra cũng chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

* Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để:

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau giám định hoàn lại cùng toàn bộ bao gói.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ là tiền bán ma túy mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Minh K (Tên gọi khác: Dương Anh K) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Dương Minh K 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 27 tháng 6 năm 2017.

Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy A1 = 0,0000gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phúc Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên lập ngày 02 tháng 10 năm 2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Dương Minh K phải nộp 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết!.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thị xã Phúc Yên;
- Thi hành án thị xã Phúc Yên;
- Sở tư pháp Vĩnh Phúc;
- CA TX.Phúc Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lưu Thị Thúy